

**BÁO CÁO**  
**Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2020**

Thực hiện Chương trình cải cách hành chính (CCHC) Nhà nước năm 2020, Ủy ban Nhân dân xã Hương Xuân báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2020, như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.**

Xã Hương Xuân được thành lập trên cơ sở sáp nhập xã Hương Giang và xã Hương Hòa theo tinh thần Nghị quyết số 834/NQ-UBTVQH14 ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế.

**1. Về kế hoạch CCHC.**

Thực hiện kế hoạch hàng năm về công tác CCHC, ngày 13 tháng 01 năm 2020, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-UBND về công tác CCHC năm 2020. UBND xã đã phân công trách nhiệm cụ thể cho các ngành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch như: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính (TTHC); cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức (CBCC); CCHC công và hiện đại hóa nền hành chính đồng thời dự trù kinh phí cho từng nội dung trong kế hoạch CCHC phù hợp với quy định và tình hình thực tế của địa phương.

**2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác CCHC.**

UBND xã tiếp tục chỉ đạo các ngành, đoàn thể tập trung thực hiện các nhiệm vụ nêu trong kế hoạch, phân công trách nhiệm, quy định mối quan hệ để phối hợp đáp ứng yêu cầu, đảm bảo cho việc quản lý điều hành công tác CCHC thống nhất, đồng bộ, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của địa phương.

Việc khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của công dân và tổ chức đối với đội ngũ CBCC làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (Bộ phận TN&TKQ) được tiến hành thường xuyên. Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã khảo sát được 184 phiếu, chiếm tỷ lệ 100%. Tất cả ý kiến đánh giá đều hài lòng với thái độ phục vụ, kết quả giải quyết công việc của đội ngũ CBCC.

**3. Về kiểm tra CCHC.**

Việc phân công nhiệm vụ cho các công chức tại Bộ phận TN&TKQ được lãnh đạo thường xuyên chú trọng nhất là công tác kiểm tra nên từ đó công việc trở thành đi vào nề nếp. Ngày 03 tháng 3 năm 2020, UBND xã ban hành Kế

hoạch số 91/KH-UBND về kiểm tra công tác CCHC và nhiệm vụ được phân công của các công chức năm 2020.

Trong quý II, UBND xã đã tiến hành kiểm tra bốn công chức mốc thời gian từ tháng 03/2019 đến tháng 4/2020. Đây là đợt kiểm tra thứ hai nhằm đánh giá đúng thực trạng tình hình về công tác CCHC và nhiệm vụ được phân công của các công chức chuyên môn để kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, xác định nguyên nhân, trách nhiệm khắc phục những hạn chế, nâng cao hiệu quả công tác của các công chức.

#### **4. Công tác tuyên truyền CCHC.**

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2011-2020, ngày 13 tháng 01 năm 2020 UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND về tuyên truyền CCHC năm 2020. Ngoài ra, đã lồng ghép trong các buổi họp giao ban cơ quan cuối tuần, lãnh đạo cơ quan quán triệt một số nhiệm vụ và giải pháp liên quan đến công tác tuyên truyền CCHC; chỉ đạo các ngành, đoàn thể triển khai nội dung Chương trình tổng thể CCHC góp phần đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bước đầu tạo điều kiện cho nhân dân tham gia và giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước.

Bằng sự lãnh chỉ đạo chặt chẽ của cấp ủy đảng về công tác tuyên truyền tuyên truyền CCHC nên việc tổ chức triển khai được địa phương cơ bản thực hiện tốt. Hàng quý, Bộ phận TN&TKQ đều có tin bài đưa lên hệ thống truyền thanh để tuyên truyền.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.**

### **1. Cải cách thể chế.**

Do việc hình thành sáp nhập xã nên UBND xã không ban hành kế hoạch triển khai rà soát, hệ thống hóa các văn bản do HĐND - UBND xã ban hành trong năm 2019.

Trong 6 tháng đầu năm, HĐND - UBND xã chưa ban hành VBQPPL nào.

### **2. Cải cách TTHC.**

#### ***a. Thực hiện công tác kiểm soát, rà soát, đánh giá, cập nhật TTHC.***

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, UBND xã ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND về kiểm soát TTHC năm 2020, Quyết định số 58/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch rà soát TTHC năm 2020 đồng thời xây dựng Thông báo số 90/TB-UBND về phân công rà soát TTHC năm 2020.

Trong quá trình triển khai, UBND xã đã chỉ đạo các công chức liên quan chủ động rà soát TTHC trên 06 lĩnh vực gồm có 12 TTHC. Trong đó: Hộ tịch 02; Chứng thực 02; Bảo trợ xã hội 02; Môi trường 02; Phổ biến giáo dục pháp luật 02 và Phòng chống tham nhũng 02.

Qua rà soát quy định, hầu hết các TTHC đều đáp ứng được đầy đủ các tiêu chí trong biểu mẫu và cần được duy trì; chỉ có 01 TTHC nằm trong lĩnh vực Môi trường bị bãi bỏ nên tổng số rà soát TTHC trên 06 lĩnh vực hiện tại còn 11 TTHC. Trong đó: Hộ tịch 02; Chứng thực 02; Bảo trợ xã hội 02; Môi trường 01; Phổ biến giáo dục pháp luật 02 và Phòng chống tham nhũng 02.

Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và thông tin kịp thời tới người dân và doanh nghiệp; duy trì thực hiện cơ chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính.

### ***b. Về công khai TTHC.***

Niêm yết, công khai 121 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã tại Bộ phận TN&TKQ và trên Trang thông tin điện tử xã. Bên cạnh đó, đã triển khai tại buổi họp thôn và thông báo đến tận nhân dân để tiện theo dõi và liên hệ trong công việc, tránh gây phiền hà, giảm thời gian đi lại cho các tổ chức, công dân khi đến liên hệ công việc; ngày 14 tháng 4 năm 2020, UBND xã ban hành Thông báo số 177/TB-UBND về việc Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, đề xuất về quy định hành chính và Giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Việc niêm yết các TTHC được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, ban hành mới của các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã luôn được thực hiện nghiêm túc, kịp thời khi quyết định của cấp trên có hiệu lực thi hành. Trong 6 tháng đầu năm, Bộ phận TN&TKQ đã niêm yết 100% các TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết.

## **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.**

### ***a. Rà soát vị trí chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND xã***

Trong quý II, UBND xã tiếp tục đảm bảo được chất lượng hoạt động chuyên môn của đội ngũ CBCC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý phù hợp với quy định hiện hành của nhà nước, đáp ứng yêu cầu mới từ thực tiễn hoạt động của cơ quan.

Công tác quản lý biên chế, nâng bậc lương cho CBCC đã được cơ quan thực hiện kịp thời cho những đối tượng đến hạn, quy trình xét nâng bậc lương thực hiện theo hướng dẫn của phòng Nội vụ. Sáu tháng đầu năm, công chức Tài chính - Kế toán tham mưu UBND xã nâng bậc lương cho 09 trường hợp. Trong đó, có 03 trường hợp nâng lương trước thời hạn.

### ***b. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông***

Nhằm thực hiện tốt công tác CCHC, UBND xã đã thường xuyên thực hiện tốt các quy định, quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận TN&TKQ, giải quyết tốt các TTHC, từng bước áp dụng Hệ thống văn bản, quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

Tất cả các công chức của Bộ phận TN&TKQ đều có ý thức trách nhiệm cao trong công việc; có thái độ phục vụ vui vẻ, nhiệt tình khi tổ chức, công dân đến giao dịch.

Đến nay, các trang thiết bị cơ sở vật chất cơ bản hoàn thiện. Diện tích phòng làm việc hiện có 48m<sup>2</sup>, bao gồm: Nội quy làm việc, công bố chính sách chất lượng, 07 máy vi tính (kết nối mạng LAN), 01 máy photocopy, 01 điện thoại cố định, 03 bàn làm việc, 03 tủ đựng hồ sơ, 01 máy fax, 08 ghế chờ... bảng tên và thẻ tên được trang bị đầy đủ.

Trong 6 tháng đầu năm, Bộ phận TN&TKQ xã đã tiếp nhận, giải quyết được 804 hồ sơ (giải quyết trước hạn và đúng hạn 798 hồ sơ, có 04 hồ sơ đang giải quyết và 02 hồ sơ quá hạn). Trong đó: Hồ sơ thuộc giải quyết trên phần mềm dịch vụ công gồm 190 hồ sơ (giải quyết trước hạn và đúng hạn 184 hồ sơ, có 04 hồ sơ đang giải quyết và 02 hồ sơ quá hạn). Hầu hết, các TTHC (kể cả một cửa liên thông) cơ bản đều được giao trả đúng hạn, tạo điều kiện thuận tiện cho việc giao dịch giữa tổ chức và công dân.

Cơ chế kiểm tra, giám sát giữa công chức của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong giải quyết công việc hàng tháng đều được lãnh đạo quan tâm, đôn đốc.

Chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng được thực hiện đúng theo quy định.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC.**

Địa phương thực hiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với CBCC; xác định cơ cấu CBCC hợp lý gắn với chức năng, nhiệm vụ để làm cơ sở cho việc định biên và xây dựng, phát triển đội ngũ CBCC.

Việc thực hiện tốt chế độ tuyển dụng CBCC, thực hiện quy chế mới về đánh giá, khen thưởng, kỷ luật đối với CBCC để nâng cao chất lượng hoạt động được bảo đảm đúng quy trình theo luật định.

Ngoài ra, địa phương thực hiện các quy định về tiêu chuẩn chức danh đối với CBCC; xác định cơ cấu CBCC hợp lý gắn với chức năng, nhiệm vụ để làm cơ sở cho việc định biên và xây dựng, phát triển đội ngũ CBCC lâu dài.

Đến nay, đội ngũ công chức cấp xã là 18 định biên (chưa bao gồm công an chính quy). Hầu hết toàn bộ công chức đã được chuẩn hoá, có 77,8% công chức có trình độ đại học. Nhìn chung, các công chức đều phát huy được tinh thần trách nhiệm trong công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đến thời điểm này, đội ngũ CBCC xã có 30 người (tính cả trưởng công an chính quy). Trong đó, trình độ chính trị có 01 cao cấp, 26 trung cấp và 03 đang học; trình độ chuyên môn có 19 đại học, 02 cao đẳng và 09 trung cấp. Qua đào tạo, bồi dưỡng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của CBCC được nâng lên góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đội ngũ CBCC xã hoạt động ngày càng có nề nếp, khoa học và hiệu quả, phong cách làm việc gần dân.

Việc ứng dụng phần mềm nhân sự trong công tác quản lý và theo dõi CBCC đã tạo ra bước chuyển mới trong công tác nhân sự tại cơ quan. Thường xuyên quán triệt kỷ luật, kỷ cương hành chính đến CBCC trong cơ quan.

#### **5. Về cải cách tài chính công.**

UBND xã đã thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP 17/10/2005 của Chính phủ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP đối với UBND xã, thị trấn; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Trong quá trình thực hiện chi khoán ngân sách không vượt quá quy định nhà nước, từ đó tiết kiệm được kinh phí để trang thiết bị và đầu tư cơ sở vật chất đồng thời đã nâng cao chất lượng hoạt động, khai thác tốt năng lực phục vụ chuyên môn của CBCC; phát huy tính tích cực, dân chủ trong cơ quan về việc thực hiện cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Thường xuyên rà soát, bổ sung các Quy chế quản lý tài chính, tài sản, chi tiêu nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế và các quy định hiện hành.

## **6. Về hiện đại hóa hành chính.**

Địa phương đã thực hiện tốt công tác chỉ đạo, quản lý điều hành đối với các ngành, đoàn thể trong việc ứng dụng CNTT vào giải quyết công việc nên đã tiết kiệm được một số lượng giấy, mực từ đó tiết kiệm được nguồn ngân sách. Hầu hết, các văn bản chuyên cho lãnh đạo và CBCC đều gửi qua địa chỉ thư điện tử công vụ và hồ sơ công việc.

Công tác ứng dụng CNTT đã đi vào hoạt động ổn định, đã sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung và các phần mềm chuyên môn (phần mềm bảo hiểm y tế, phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch, kế toán...). Trang thông tin điện tử của xã để cập nhật những thông tin, tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương đồng thời cập nhật, đăng tải các TTHC nhằm giúp cho tổ chức và công dân thuận tiện trong giao dịch công việc.

Xác định việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động của cơ quan là một nội dung bắt buộc của chương trình CCHC, ngày 16 tháng 4 năm 2012, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quyết định 634/QĐ-BTP Phê duyệt và đưa vào áp dụng Hệ thống văn bản, quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015; ngay từ đầu năm, UBND xã đã ban hành một số quyết định liên quan đến mục tiêu và kế hoạch tổ chức thực hiện mục tiêu chất lượng và công bố lại chính sách chất lượng năm 2020 đồng thời chỉ đạo công chức chuyên môn tiến hành cài đặt đầy đủ các TTHC trên phần mềm xử lý một cửa.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.**

### **1. Kết quả đạt được.**

Công tác CCHC được sự quan tâm, lãnh, chỉ đạo kịp thời của các ban, ngành, các cấp. Lãnh đạo UBND xã quyết tâm thực hiện công tác CCHC, đẩy mạnh thực hiện cải cách TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

Đội ngũ CBCC làm công tác tương đối ổn định, từng bước tham mưu có hiệu quả. Về nhận thức của người đứng đầu CBCC đối với công tác CCHC được nâng lên.

Các TTHC tiếp tục được thực hiện có nề nếp, chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân ngày càng được nâng cao. Công tác kiểm soát TTHC được thực hiện thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân trong giao dịch TTHC.

Trên cơ sở những kiến thức về quản lý nhà nước và chủ trương của Đảng về công tác CCHC nên nhận thức của CBCC và một bộ phận nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Trong đó, hệ thống thể chế tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện, TTHC được rà soát đơn giản hơn. Việc thực hiện CCHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được tiến hành đúng theo quy định. Chức năng, nhiệm vụ của các công chức chuyên môn được phân định rõ, giảm sự chồng chéo. Việc sử dụng và đào tạo, bồi dưỡng CBCC được công khai, dân chủ, thực hiện có nề nếp và theo đúng phân cấp. Công tác tuyên truyền và đầu tư kinh phí cho CCHC của cơ quan được quan tâm hơn trước.

Nhìn chung, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã tiếp tục được kiện toàn và thực hiện phân cấp đồng bộ; công tác xây dựng và ban hành VB QPPL thực hiện đúng quy định; việc giải quyết TTHC qua Bộ phận TN&TKQ dần đi vào nề nếp; đội ngũ CBCC tiếp tục được chuẩn hóa, trình độ chuyên môn, năng lực thi hành nhiệm vụ được nâng cao; việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành được chú trọng, đáp ứng được yêu cầu công việc, nhiệm vụ được giao.

## **2. Hạn chế:**

- Nhiều văn bản QPPL ban hành chồng chéo khiến cho quá trình triển khai áp dụng còn gặp nhiều khó khăn

- Danh mục TTHC thường xuyên thay đổi bãi bỏ, bổ sung thay thế dẫn đến việc niêm yết, công khai còn thiếu kịp thời.

- Sự phối hợp của người dân trong việc đánh giá tác động của TTHC chưa được thường xuyên.

- Vẫn còn một số công chức chưa nghiên cứu văn bản đầy đủ ở các lĩnh vực do mình phụ trách.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CCHC 6 THÁNG CÒN LẠI NĂM 2020.**

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác CCHC, 6 tháng còn lại năm 2020 địa phương cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Hoàn thành việc kiểm tra các công chức về công tác CCHC và nhiệm vụ được phân công.

2. Đánh giá nội bộ đồng thời duy trì cập nhật hệ thống tài liệu các bước theo quy trình quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015.

3. Tổ chức triển khai các văn bản thường xuyên về công tác CCHC trên mọi phương tiện thông tin để từ đó người dân nắm bắt tiện trong việc giao dịch hành chính.

4. Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao vai trò, vị trí của cơ quan hành chính nhà nước và nâng cao nhận thức trách nhiệm của CBCC trong thực thi công vụ; niêm yết công khai đầy đủ TTHC, nội dung và địa chỉ tiếp nhận PAKN tại cơ quan hành chính; duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

5. Nâng cao hơn nữa về chất lượng trong việc đào tạo, bồi dưỡng CBCC.

6. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với cơ quan.

7. Phát huy hết chức năng ứng dụng kết nối mạng tin học diện rộng đến UBND xã, phường, thị trấn; sử dụng thành thạo và khai thác tối đa các chức năng trên trang thông tin điện tử.

8. Duy trì thường xuyên và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh.

9. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về công tác CCHC và thời gian gửi báo cáo đúng theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Nội vụ huyện;
- Các thành viên Bộ phận TN&TKQ xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Bích Ngọc**

**PHỤ LỤC BÁO CÁO CCHC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**  
 (Kèm theo báo cáo số: 262/BC-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020  
 của UBND xã Hương Xuân)

**Phụ lục 6**  
**SỐ LƯỢNG VỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ**

Nội dung	Năm	Năm 2019	2019				Tổng
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	
1. Số lượng VB QPPL đã ban hành		01	0	0	0	01	01
2. Số lượng VB QPPL đã được rà soát		0	0	0	0	0	0
- Kết quả:							
+ Tự bãi bỏ		0	-	-	-	-	-
+ Tự sửa đổi		0	-	-	-	-	-
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ		0	-	-	-	-	-
3. Số lượng TTHC qua rà soát		0	0	0	0	0	0
- Kết quả:							
+ Tự bãi bỏ		0	-	-	-	-	-
+ Tự sửa đổi		0	-	-	-	-	-
+ Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ		0	-	-	-	-	-



**Phụ lục 7**  
**KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC**  
**THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG**

TT	Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông	Số hồ sơ giải quyết nhiều ngày (có ghi giấy hẹn)							
		Hồ sơ chưa giải quyết (trước kỳ báo cáo)	Hồ sơ nhận (trong kỳ báo cáo)		Hồ sơ đã giải quyết			Hồ sơ đang giải quyết	
			Tổng số	Tiếp nhận ngày thứ 7	Trước hẹn	Đúng hẹn	Trễ hẹn	Đang thụ lý	Đã quá hạn
1.	Hộ tịch	0	49	0	03	02	0	0	0
2.	Chứng thực	0	126	0	98	28	0	0	0
3.	Bảo trợ xã hội	0	11	0	04	05	02	0	0
4.	Đất đai	0	03	0	01	02	0	0	0
5.	Thi đua, khen thưởng	0	01	0	01	0	0	0	0
	<b>Tổng số</b>	<b>0</b>	<b>190</b>	<b>0</b>	<b>107</b>	<b>37</b>	<b>02</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

TT	Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa	Số hồ sơ giải quyết trong ngày (không ghi giấy hẹn)			
		Tổng số	Giải quyết trong ngày thứ 7	Đúng thời gian	Trễ thời gian
1.	Hộ tịch	137	0	137	0
2.	Chứng thực	477	0	477	0
	<b>Tổng số</b>	<b>614</b>	<b>0</b>	<b>614</b>	<b>0</b>

**Ghi chú:** Tổng số hồ sơ giải quyết nhiều ngày (có ghi phiếu hẹn) và hồ sơ giải quyết trong ngày (không phiếu hẹn) là 804 hồ sơ.